B31 301

ĐẠI HỌC TRÀ VINH
HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐGMH_BM 1a

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2025 - 2026

Học phần Nhiệt kỹ thuật (460201)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (03 -)/DA25CNTP

CBGD: Giang Kiến Quốc (00588)

Hình thức đánh giá: Tự luận

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc 3/7/2026

Phòng thi: B31 301

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	Ghi chú
1	116225002	Nguyễn Minh	Anh	26/11/2007	Nữ	8,4	4,0	6,2	1	Anh		
2	116225004	Trịnh Thị Tuyết	Anh	17/05/2007	Nữ	6,0	4,5	5,3	1	anh		
3	116225006	Lê Thị Ngọc	Bích	30/10/2007	Nữ	8,6	4,3	6,5	1	Bích		
4	116225007	Phan Thị Tô	Châu	29/09/2007	Nữ	7,0	4,5	5,8	1	Châu		
5	116225011	Dương Tâm	Đoan	10/06/2007	Nữ	5,7	4,3	5,0	1	Đoan		
6	116225012	Võ Đường	Đường	13/08/2007	Nam	6,2	3,8	5,0	1	[illegible]		
7	116225013	Nguyễn Trường	Duy	18/03/2007	Nam	5,4	3,5	4,5	1	Duy		
8	116225014	Trần Bảo	Duy	20/06/2007	Nam	5,8	2,8	4,3	1	[illegible]		
9	116225018	Bùi Mỹ	Hoa	05/01/2007	Nữ	7,8	3,3	5,6	1	Hoa		
10	116225019	Trần Trung	Hưng	31/12/2007	Nam	5,2	4,5	4,9	1	Hưng		
11	116225022	Trần Lê Đức	Khoa	05/11/2007	Nam	5,2	2,8	4,0	1	Khoa		
12	116225023	Nguyễn Lâm Minh	Khôi	04/01/2007	Nam	5,6	1,8	3,7	1	[illegible]		
13	116225025	Phan Gia	Linh	23/03/2006	Nữ	7,7	3,5	5,6	1	Linh		
14	116225026	Trương Lê	Lĩnh	13/02/2007	Nam	7,3	2,8	5,1	1	Lĩnh		
15	116225027	Kỳ Hoài	Ngọc	01/03/2007	Nữ	7,6	3,8	5,7	1	Ngọc		
16	116225028	Trầm Thị Yến	Ngọc	23/09/2007	Nữ	6,6	4,0	5,3	1	Ngọc		
17	116225029	Nguyễn Thanh	Nhã	23/05/2006	Nữ	6,3	3,3	4,8	1	Nhã		
18	116225030	Nguyễn Thị	Nhiên	20/10/2006	Nữ	8,4	3,3	5,9	1	[illegible]		
19	116225031	Nguyễn Ngô Ngọc	Như	21/10/2006	Nữ	6,9	3,3	5,1	1	Như		
20	116225033	Nhữ Lâm Tâm	Như	20/05/2007	Nữ	7,9	3,8	5,9	1	Như		355, 00
21	116225035	Nguyễn Minh	Nhựt	08/01/2007	Nam	5,4	3,8	4,6	01	Nhựt		
22	116225036	Nguyễn Văn	Nhựt	04/01/2005	Nam	7,5	3,3	5,4	1	Nhựt		

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Tổng số sv, hs trên danh sách: 22

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 22

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 22

Tổng số tờ: 22

Vĩnh Long, Ngày 10 tháng 8 năm 2026

Cán bộ coi thi 1: Phạch Bền

Cán bộ ghi điểm: Lê Hồng Nhựt

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: Thái Thị Thanh Trúc

B31 302

ĐẠI HỌC TRÀ VINH
HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐẠI HỌC TRÀ VINH
KHOA NÔNG NGHIỆP-THỦY SẢN

ĐGMH_BM 1a

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2025 - 2026

Học phần Nhiệt kỹ thuật (460201)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (03 -)/DA25CNTP

CBGD: Giang Kiến Quốc (00588)

Hình thức đánh giá: Tự luận

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc 03/7/2026

Phòng thi: B31.302

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	Ghi chú
1	116225037	Nguyễn Hoàng	Phương	04/11/2007	Nam	7,6	5,3	6,5	01			
2	116225038	Trần Hoàng	Phương	31/01/2007	Nữ	7,7	4,0	5,9	01			
3	116225039	Trịnh Lê Trúc	Quỳnh	24/06/2007	Nữ	8,8	7,0	7,9	01			
4	116225042	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	13/02/2007	Nữ	6,9	6,5	6,7	01			
5	116225044	Lê Anh	Thư	03/04/2006	Nữ	7,2	7,0	7,1	01			
6	116225049	Nguyễn Anh	Tiền	28/08/2007	Nam	8,5	7,5	8,0	01			
7	116225050	Lâm Tiếu	Tố	01/09/2007	Nam	7,3	6,0	6,7	01			
8	116225051	Phan Liêu Bảo	Trân	04/11/2007	Nữ	7,8	6,8	7,3	01			
9	116225053	Đặng Minh	Trung	18/05/2007	Nam	7,0	8,8	7,9	01			
10	116225054	Nguyễn Hữu	Trung	20/01/2007	Nam	6,4	7,8	7,1	01			
11	116225057	Châu Nguyễn Hoàng	Vy	10/08/2007	Nữ	7,6	7,8	7,7	01			
12	116225058	Huỳnh Thị Thúy	Vy	03/08/2007	Nữ	8,6	6,3	7,5	01			
13	116225062	Danh	Bạch	06/02/2007	Nam	5,2	5,8	5,5	01			
14	116225063	Nguyễn Khánh	Băng	03/03/2006	Nữ	6,6	4,8	5,7	01			
15	116225065	Lưu Gia	Hân	27/07/2007	Nữ	6,9	8,8	7,9	01			
16	116225067	Nguyễn Thị Như	Huỳnh	17/08/2007	Nữ	8,8	6,3	7,6	01			
17	116225071	Nguyễn Thị Bé	Phương	22/04/2007	Nữ	7,9	4,5	6,2	01			
18	116225072	Thạch Sơn Sô	Thia	06/11/2006	Nữ	5,9	5,8	5,9	01			
19	116225074	Đặng Nguyễn Bảo	Trân	03/04/2007	Nữ	7,6	6,0	6,8	01			
20	116225076	Võ Thị Thu	Vân	08/09/2007	Nữ	1,8	2,8	2,3	01			

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Tổng số sv, hs trên danh sách: 20

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 20

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 20

Tổng số tờ: 20

Vĩnh Long, Ngày 10 tháng 8 năm 2026

Cán bộ coi thi 1: G. Lê Chí Cường

Cán bộ ghi điểm: Lê Hồng Nhựt

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: Phan Thị Thanh Mai

B31 302

ĐẠI HỌC TRÀ VINH
HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐẠI HỌC TRÀ VINH
KHOA NÔNG NGHIỆP-THỦY SẢN

ĐGMH_BM 1a

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2025 - 2026

Học phần Nhiệt kỹ thuật (460201)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (03 -)/DA22CNTP

CBGD: Giang Kiến Quốc (00588)

Hình thức đánh giá: Tự luận

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc 03/7/2026

Phòng thi: B31.302

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	Ghi chú
1	116222007	Nguyễn Minh	Hền	19/12/2004	Nam	6,5	6,5	6,5	01			

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Tổng số sv, hs trên danh sách: 01

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 01

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 01

Tổng số tờ: 01

Vĩnh Long, Ngày 10 tháng 8 năm 2026

Cán bộ coi thi 1: Lê Chí Cường

Cán bộ ghi điểm: Giang Kiến Quốc

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: Mai Thị Thanh Mai

B31 302

ĐẠI HỌC TRÀ VINH
HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐẠI HỌC TRÀ VINH
KHOA NÔNG NGHIỆP-THỦY SẢN

ĐGMH_BM 1a

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2025 - 2026

Học phần Nhiệt kỹ thuật (460201)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (03 -)/DA25CNOTA

CBGD: Giang Kiến Quốc (00588)

Hình thức đánh giá: Tự luận

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc 03/7/2026

Phòng thi: B31.302

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	Ghi chú
1	118025001	Nguyễn Hoài	Ân	20/03/2007	Nam	4,3	7,0	5,7	01			

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Tổng số sv, hs trên danh sách: 01

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 01

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 01

Tổng số tờ: 01

Vĩnh Long, Ngày 10 tháng 8 năm 2026

Cán bộ coi thi 1: Lê Chí Cường

Cán bộ ghi điểm: Lê Hồng Nhựt

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: Mai Thị Thanh Phương

Trường/Khoa: NN - TS

Đơn vị: T.T.CN.S.T.H

ĐGMH_BM 2

Danh Sách Ghi Điểm Quá Trình

Học kỳ 2 - Năm học 2025 - 2026

Học phần: Nhiệt kỹ thuật (460201)

Số tín chỉ: 2

Nhóm/Lớp: (03 -)/DA25CNTP

Ngày in danh sách: Ngày 17 tháng 04 năm 2026

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Điểm			Điểm TBQT	Ký tên			Đối tượng SV	Ghi chú
						Lần 1	Lần 2	Lần 3		Lần 1	Lần 2	Lần 3		
1	116225002	Nguyễn Minh	Anh	26/11/2007	Nữ	6,8	10		8,4					
2	116225004	Trịnh Thị Tuyết	Anh	17/05/2007	Nữ	6,0	6,0		6,0					
3	116225006	Lê Thị Ngọc	Bích	30/10/2007	Nữ	7,2	10		8,6					
4	116225007	Phan Thị Tô	Châu	29/09/2007	Nữ	7,0	7,0		7,0					
5	116225011	Dương Tâm	Đoan	10/06/2007	Nữ	6,8	4,6		5,7					
6	116225012	Võ Đường	Đường	13/08/2007	Nam	3,5	8,9		6,2					
7	116225013	Nguyễn Trường	Duy	18/03/2007	Nam	3,0	7,8		5,4					
8	116225014	Trần Bảo	Duy	20/06/2007	Nam	4,0	7,6		5,8					
9	116225018	Bùi Mỹ	Hoa	05/01/2007	Nữ	5,6	10		7,8					
10	116225019	Trần Trung	Hưng	31/12/2007	Nam	4,0	6,4		5,2					
11	116225022	Trần Lê Đức	Khoa	05/11/2007	Nam	4,0	6,4		5,2					
12	116225023	Nguyễn Lâm Minh	Khôi	04/01/2007	Nam	3,5	7,7		5,6					
13	116225025	Phan Gia	Linh	23/03/2006	Nữ	5,4	10		7,7					
14	116225026	Trương Lê	Lĩnh	13/02/2007	Nam	6,3	8,3		7,3					
15	116225027	Kỳ Hoài	Ngọc	01/03/2007	Nữ	7,0	8,2		7,6					
16	116225028	Trầm Thị Yến	Ngọc	23/09/2007	Nữ	4,5	8,7		6,6					
17	116225029	Nguyễn Thanh	Nhã	23/05/2006	Nữ	3,8	8,8		6,3					
18	116225030	Nguyễn Thị	Nhiên	20/10/2006	Nữ	6,8	10		8,4					
19	116225031	Nguyễn Ngô Ngọc	Như	21/10/2006	Nữ	6,8	7,0		6,9					
20	116225033	Nhữ Lâm Tâm	Như	20/05/2007	Nữ	5,8	10		7,9					
21	116225035	Nguyễn Minh	Nhựt	08/01/2007	Nam	6,5	4,3		5,4					
22	116225036	Nguyễn Văn	Nhựt	04/01/2005	Nam	5,8	9,2		7,5					
23	116225037	Nguyễn Hoàng	Phương	04/11/2007	Nam	7,0	8,2		7,6					
24	116225038	Trần Hoàng	Phương	31/01/2007	Nữ	5,4	10,0		7,7					
25	116225039	Trịnh Lê Trúc	Quỳnh	24/06/2007	Nữ	7,6	10		8,8					
26	116225042	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	13/02/2007	Nữ	4,3	9,5		6,9					
27	116225044	Lê Anh	Thư	03/04/2006	Nữ	6,0	8,4		7,2					
28	116225049	Nguyễn Anh	Tiền	28/08/2007	Nam	7,0	10		8,5					
29	116225050	Lâm Tiểu	Tố	01/09/2007	Nam	4,6	10		7,3					
30	116225051	Phan Liêu Bảo	Trân	04/11/2007	Nữ	5,6	10		7,8					
31	116225053	Đặng Minh	Trung	18/05/2007	Nam	7,0	7,0		7,0					
32	116225054	Nguyễn Hữu	Trung	20/01/2007	Nam	4,0	8,8		6,4					
33	116225057	Châu Nguyễn Hoàng	Vy	10/08/2007	Nữ	7,0	8,2		7,6					
34	116225058	Huỳnh Thị Thúy	Vy	03/08/2007	Nữ	7,2	10		8,6					
35	116225062	Danh	Bạch	06/02/2007	Nam	5,5	4,9		5,2					
36	116225063	Nguyễn Khánh	Băng	03/03/2006	Nữ	6,5	6,7		6,6					
37	116225065	Lưu Gia	Hân	27/07/2007	Nữ	3,8	10		6,9					
38	116225067	Nguyễn Thị Như	Huỳnh	17/08/2007	Nữ	7,6	10		8,8					
39	116225071	Nguyễn Thị Bé	Phương	22/04/2007	Nữ	5,8	10,0		7,9					
40	116225072	Thạch Sơn Sô	Thia	06/11/2006	Nữ	4,8	7,0		5,9					

Trường/Khoa: NN - TS

Đơn vị: T.T CN S.T.H

ĐGMH_BM 2

Danh Sách Ghi Điểm Quá Trình

Học kỳ 2 - Năm học 2025 - 2026

Học phần: Nhiệt kỹ thuật (460201)

Số tín chỉ: 2

Nhóm/Lớp: (03 -)/DA25CNTP

Ngày in danh sách: Ngày 17 tháng 04 năm 2026

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Điểm			Điểm TBQT	Ký tên			Đối tượng SV	Ghi chú
						Lần 1	Lần 2	Lần 3		Lần 1	Lần 2	Lần 3		
41	116225074	Đặng Nguyễn Bảo	Trân	03/04/2007	Nữ	7,0	8,2		7,6					
42	116225076	Võ Thị Thu	Vân	08/09/2007	Nữ	1,5	2,1		1,8	Vân	Vân			

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Hình thức đánh giá quá trình lần 1: làm bài tập.

Hình thức đánh giá quá trình lần 2: Kiểm tra

Hình thức đánh giá quá trình lần 3:_____

Vĩnh Long, Ngày 07 tháng 8 năm 2026

Cán bộ giảng dạy

(Ký và ghi rõ họ tên)

Giang Kiến Quốc

Trường/Khoa: NN - TS

Đơn vị: TT CNSTH

ĐGMH_BM 2

Danh Sách Ghi Điểm Quá Trình

Học kỳ 2 - Năm học 2025 - 2026

Học phần: Nhiệt kỹ thuật (460201)

Số tín chỉ: 2

Nhóm/Lớp: (03 -)/DA25CNOTA

Ngày in danh sách: Ngày 17 tháng 04 năm 2026

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Điểm			Điểm TBQT	Ký tên			Đối tượng SV	Ghi chú
					Lần 1	Lần 2	Lần 3		Lần 1	Lần 2	Lần 3		
1	118025001	Nguyễn Hoài Ân	20/03/2007	Nam	1,5	7,1		4,3					

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Hình thức đánh giá quá trình lần 1: làm bài tập

Hình thức đánh giá quá trình lần 2: kiểm tra

Hình thức đánh giá quá trình lần 3:_____

Vĩnh Long, Ngày 07 tháng 3 năm 2026

Cán bộ giảng dạy

(Ký và ghi rõ họ tên)

Giang Kiến Quốc

Trường/Khoa: NN - TS

Đơn vị: T.T CN S.T.H

ĐGMH_BM 2

Danh Sách Ghi Điểm Quá Trình

Học kỳ 2 - Năm học 2025 - 2026

Học phần: Nhiệt kỹ thuật (460201)

Số tín chỉ: 2

Nhóm/Lớp: (03 -)/DA22CNTP

Ngày in danh sách: Ngày 17 tháng 04 năm 2026

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Phái	Điểm			Điểm TBQT	Ký tên			Đối tượng SV	Ghi chú
					Lần 1	Lần 2	Lần 3		Lần 1	Lần 2	Lần 3		
1	116222007	Nguyễn Minh Hiển	19/12/2004	Nam	4,3	8,7		6,5					

Tổng số sv, hs trên danh sách:.....

Hình thức đánh giá quá trình lần 1: Làm bài tập

Hình thức đánh giá quá trình lần 2: Kiểm tra

Hình thức đánh giá quá trình lần 3:

Vĩnh Long, Ngày 07 tháng 4 năm 2026

Cán bộ giảng dạy

(Ký và ghi rõ họ tên)

Giang Kiến Quốc